Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 8708

Mã HS	8708
Mô tả hàng hóa	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05
Đơn vị	
Thời điểm tạo	02/11/2026 01:50:28
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/8708/

119 dòng thuế thuộc 8708

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.10.10	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Thanh chắn chống va đập (ba đờ xốc) và bộ phận của nó: / - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.10.90	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Thanh chắn chống va đập (ba đờ xốc) và bộ phận của nó: / - - Loại khác	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.21.00	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Dây đai an toàn	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.22.10	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Kính chắn gió phía trước (kính chắn gió), kính cửa phía sau và các kính cửa khác được mô tả tại Chú giải Phân nhóm 1 Chương này: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.22.20	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Kính chắn gió phía trước (kính chắn gió), kính cửa phía sau và các kính cửa khác được mô tả tại Chú giải Phân nhóm 1 Chương này: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.22.30	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Kính chắn gió phía trước (kính chắn gió), kính cửa phía sau và các kính cửa khác được mô tả tại Chú giải Phân nhóm 1 Chương này: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.04 hoặc 87.05	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.11	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Các bộ phận của cửa xe: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.15	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Các bộ phận của cửa xe: / - - - - Đỡ tay trên cửa xe dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.16	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Các bộ phận của cửa xe: / - - - - Loại khác, dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.17	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Các bộ phận của cửa xe: / - - - - Dùng cho xe thuộc phân nhóm 8704.10	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.18	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Các bộ phận của cửa xe: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc xe khác thuộc nhóm 87.04	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Các bộ phận của cửa xe: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.20	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Bộ phận của dây đai an toàn	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.92	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.93	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03: / - - - - - Phụ kiện trang trí nội thất (SEN); chắn bùn	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.29.94	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03: / - - - - - Thanh chống nắp ca pô	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.95	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03: / - - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.96	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - - Phụ kiện trang trí nội thất (SEN); chắn bùn	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.97	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - - Thanh chống nắp ca pô	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.98	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.29.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Bộ phận và phụ kiện khác của thân xe (kể cả ca-bin): / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.30.10	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Phanh và trợ lực phanh; bộ phận của nó: / - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.30.21	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Phanh và trợ lực phanh; bộ phận của nó: / - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03: / - - - Phanh trống, phanh đĩa hoặc phanh hơi	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.30.29	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Phanh và trợ lực phanh; bộ phận của nó: / - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03: / - - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.30.30	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Phanh và trợ lực phanh; bộ phận của nó: / - - Phanh trống, phanh đĩa hoặc phanh hơi cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.30.90	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Phanh và trợ lực phanh; bộ phận của nó: / - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.11	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Hộp số, chưa lắp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	27%	18%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.13	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Hộp số, chưa lắp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.04 hoặc 87.05	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.14	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Hộp số, chưa lắp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Hộp số, chưa lắp hoàn chỉnh: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.25	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Hộp số, đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.26	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Hộp số, đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.27	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Hộp số, đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.04 hoặc 87.05	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.29	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Hộp số, đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.91	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.40.92	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.40.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hộp số và bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.11	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Chưa lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.13	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Chưa lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.04 hoặc 87.05	chiếc	10,5%	7%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.15	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Chưa lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Chưa lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.25	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.26	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.27	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.04 hoặc 87.05	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.29	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.50.91	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01: / - - - - Bánh răng vành khăn và bánh răng quả dứa (SEN)	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.92	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01: / - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.94	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03: / - - - - Bánh răng vành khăn và bánh răng quả dứa (SEN)	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.95	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03: / - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.96	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Loại khác: / - - - - Bánh răng vành khăn và bánh răng quả dứa (SEN)	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.50.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cầu chủ động có vi sai, có hoặc không kèm theo chi tiết truyền lực khác, và các cầu bị động; các bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.15	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Ốp đầu trục bánh xe: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.16	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Ốp đầu trục bánh xe: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.17	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Ốp đầu trục bánh xe: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - Dùng cho xe thuộc phân nhóm 8704.10	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.18	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Ốp đầu trục bánh xe: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.70.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Ốp đầu trục bánh xe: / - - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.21	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe đã được lắp lốp: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.22	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe đã được lắp lốp: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.23	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe đã được lắp lốp: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04 (trừ phân nhóm 8704.10)	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.29	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe đã được lắp lốp: / - - - Loại khác	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.31	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe chưa được lắp lốp: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.32	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe chưa được lắp lốp: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.33	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe chưa được lắp lốp: / - - - Dùng cho xe tự đổ được thiết kế để sử dụng trên các loại đường không phải đường quốc lộ có khối lượng toàn bộ theo thiết kế (SEN) trên 45 tấn	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.34	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe chưa được lắp lốp: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc xe khác thuộc nhóm 87.04	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.39	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Bánh xe chưa được lắp lốp: / - - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.70.95	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.96	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.97	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.70.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Cụm bánh xe và bộ phận và phụ kiện của chúng: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.80.15	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hệ thống giảm chấn và bộ phận của nó (kể cả giảm sóc): / - - Hệ thống giảm chấn: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.80.16	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hệ thống giảm chấn và bộ phận của nó (kể cả giảm sóc): / - - Hệ thống giảm chấn: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.80.17	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hệ thống giảm chấn và bộ phận của nó (kể cả giảm sóc): / - - Hệ thống giảm chấn: / - - - Dùng cho xe thuộc phân nhóm 8704.10 hoặc nhóm 87.05	chiếc	10,5%	7%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.80.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hệ thống giảm chấn và bộ phận của nó (kể cả giảm sóc): / - - Hệ thống giảm chấn: / - - - Loại khác	chiếc	10,5%	7%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.80.91	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hệ thống giảm chấn và bộ phận của nó (kể cả giảm sóc): / - - Bộ phận: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.80.92	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hệ thống giảm chấn và bộ phận của nó (kể cả giảm sóc): / - - Bộ phận: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.80.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Hệ thống giảm chấn và bộ phận của nó (kể cả giảm sóc): / - - Bộ phận: / - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.15	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.16	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.17	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - - Dùng cho xe thuộc phân nhóm 8704.10	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.18	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.91	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.93	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Nút xả(SEN) dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.94	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Nút xả(SEN) dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04 (trừ loại thuộc phân nhóm 8704.10)	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.95	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Loại khác, dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.91.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.92.10	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Ống xả và bộ giảm thanh; bộ phận của chúng: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.92.20	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Ống xả và bộ giảm thanh; bộ phận của chúng: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.92.51	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Ống xả và bộ giảm thanh; bộ phận của chúng: / - - - Dùng cho xe thuộc phân nhóm 8704.10: / - - - - Ống xả và bộ giảm thanh	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.92.52	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Ống xả và bộ giảm thanh; bộ phận của chúng: / - - - Dùng cho xe thuộc phân nhóm 8704.10: / - - - - Bộ phận (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.92.61	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Ống xả và bộ giảm thanh; bộ phận của chúng: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc xe khác thuộc nhóm 87.04: / - - - - Ống xả và bộ giảm thanh	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.92.62	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Ống xả và bộ giảm thanh; bộ phận của chúng: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc xe khác thuộc nhóm 87.04: / - - - - Bộ phận (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.92.90	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Ống xả và bộ giảm thanh; bộ phận của chúng: / - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.93.50	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Bộ ly hợp và các bộ phận của nó: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.93.60	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Bộ ly hợp và các bộ phận của nó: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.93.70	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Bộ ly hợp và các bộ phận của nó: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.04 hoặc 87.05	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.93.90	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Bộ ly hợp và các bộ phận của nó: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.94.11	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Vô lăng, trụ lái và cơ cấu lái; bộ phận của chúng: / - - - Vô lăng lắp với túi khí hoàn chỉnh: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.94.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Vô lăng, trụ lái và cơ cấu lái; bộ phận của chúng: / - - - Vô lăng lắp với túi khí hoàn chỉnh: / - - - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.94.94	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Vô lăng, trụ lái và cơ cấu lái; bộ phận của chúng: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.94.95	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Vô lăng, trụ lái và cơ cấu lái; bộ phận của chúng: / - - - Loại khác: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.94.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Vô lăng, trụ lái và cơ cấu lái; bộ phận của chúng: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.95.10	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Túi khí an toàn lắp với hệ thống bơm phồng; bộ phận của nó: / - - - Túi khí an toàn lắp với hệ thống bơm phồng	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.95.90	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Túi khí an toàn lắp với hệ thống bơm phồng; bộ phận của nó: / - - - Bộ phận	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.11	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01: / - - - - Thùng nhiên liệu chưa lắp ráp; khung giá đỡ động cơ	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.99.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.21	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Thùng nhiên liệu và bộ phận của chúng: / - - - - - Thùng nhiên liệu	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.24	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Thùng nhiên liệu và bộ phận của chúng: / - - - - - Nửa dưới của thùng nhiên liệu; nắp đậy thùng nhiên liệu; ống dẫn của thùng nhiên liệu (filler pipes); ống dẫn hướng có đầu nối với bình nhiên liệu (filler hose); đai giữ bình nhiên liệu (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.25	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Thùng nhiên liệu và bộ phận của chúng: / - - - - - Các bộ phận khác (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.30	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Chân ga (bàn đạp ga), chân phanh (bàn đạp phanh) hoặc chân côn (bàn đạp côn)	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.40	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Giá đỡ hoặc khay đỡ bình ắc quy và khung của nó	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.50	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Tấm hướng luồng khí tản nhiệt (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.61	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Khung xe hoặc các bộ phận của chúng: / - - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.62	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Khung xe hoặc các bộ phận của chúng: / - - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.63	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Khung xe hoặc các bộ phận của chúng: / - - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.04	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.99.70	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Khung giá đỡ động cơ	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.80	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.91	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Thùng nhiên liệu chưa lắp ráp; khung giá đỡ động cơ	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.99.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.